

TTDT

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 98/NQ-CP

Hà Nội, ngày 06 tháng 4 năm 2026

**NGHỊ QUYẾT**

Về việc triển khai Nghị quyết số 265/2025/QH15 của Quốc hội về cho phép tách nội dung bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của Dự án đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam thành các dự án độc lập; điều chỉnh một số nội dung Phụ lục I và II Nghị quyết số 106/NQ-CP ngày 23/4/2025 của Chính phủ

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Giờ: 6 Ngày: 07/4/2026

**CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;  
Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024;  
Căn cứ Luật Đường sắt ngày 27 tháng 6 năm 2025;  
Căn cứ Nghị quyết số 172/2024/QH15 ngày 30 tháng 11 năm 2024 của Quốc hội về chủ trương đầu tư Dự án đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam;  
Căn cứ Nghị quyết số 265/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XV;  
Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Phân chia Dự án đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam thành 17 dự án độc lập. Danh mục chi tiết tại Phụ lục I kèm theo Nghị quyết này.

**Điều 2.** Tổ chức triển khai thực hiện

- Người quyết định đầu tư được phép tách dự án quy định tại Điều 1 Nghị quyết này thành các dự án thành phần/dự án thành phần độc lập.
- Người quyết định đầu tư được triển khai các nội dung sau:
  - Không phải phê duyệt chủ trương đầu tư;
  - Được lập, thẩm định, quyết định đầu tư Dự án, triển khai xây dựng khu tái định cư trên cơ sở Hồ sơ thiết kế sơ bộ trong Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi;
  - Công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, di dời công trình hạ tầng kỹ thuật được triển khai sau khi Chủ đầu tư dự án đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam bàn giao hồ sơ và xác định mốc giới trên thực địa giải phóng mặt bằng cho địa phương, Tập đoàn Điện lực Việt Nam và được cập nhật, tổng hợp, phê duyệt điều chỉnh Dự án;
  - Được bố trí nguồn vốn từ ngân sách trung ương và địa phương hàng năm.
- Người quyết định đầu tư dự án được áp dụng một trong các hình thức chỉ định thầu, đấu thầu hạn chế khi lựa chọn nhà thầu cung cấp hàng hoá, dịch vụ tư vấn,

dịch vụ phi tư vấn, nhà thầu xây lắp, nhà thầu thực hiện hợp đồng EPC (Thiết kế - Mua sắm - Thi công), EC (Thiết kế - Thi công), EP (Thiết kế - Mua sắm), chìa khoá trao tay. Trình tự, thủ tục lựa chọn nhà thầu thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu.

4. Bộ Xây dựng phối hợp với các bộ, ngành, địa phương liên quan chỉ đạo Tư vấn thiết kế tuyển thẳng nhất có thể, chính xác về thông số kỹ thuật bảo đảm phù hợp với điều kiện địa hình, địa chất, thủy văn... hạn chế tối đa phải nắn, chỉnh tuyến khi đã giải phóng mặt bằng tránh lãng phí; tiếp tục đánh giá, kiểm soát chặt chẽ trong triển khai các cơ chế đặc thù, đặc biệt được áp dụng, kịp thời báo cáo, kiến nghị xử lý những vướng mắc, phức tạp phát sinh, bảo đảm phù hợp yêu cầu thực tiễn, phòng ngừa vi phạm pháp luật, tránh lãng phí, tiêu cực.

**Điều 3.** Điều chỉnh Phụ lục I và Phụ lục II của Nghị quyết số 106/NQ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kế hoạch triển khai Nghị quyết số 172/2024/QH15 ngày 30 tháng 11 năm 2024 của Quốc hội về chủ trương đầu tư Dự án đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam theo Phụ lục II của Nghị quyết này.

**Điều 4.** Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 5.** Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng các cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Chủ tịch Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Chủ tịch Tổng công ty Đường sắt Việt Nam và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Thanh tra Chính phủ;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: TH, KTTH, PL, QHDP, NN, V.I;
- Lưu: VT, CN (2b). 67

**TM. CHÍNH PHỦ  
KT. THỦ TƯỚNG  
PHÓ THỦ TƯỚNG**



**Trần Hồng Hà**



Phụ lục I

**CÁC DỰ ÁN ĐỘC LẬP KHI THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐƯỜNG SẮT TỐC ĐỘ CAO TRÊN TRỤC BẮC - NAM**

(Nghị Quyết số 98/NQ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ)

STT	Các dự án độc lập	Sơ bộ Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Người quyết định đầu tư	Thời gian hoàn thành
1	Dự án: Đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam	1.562.073	Bộ Xây dựng	Cơ bản hoàn thành dự án năm 2035
2	Dự án: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, di dời công trình hạ tầng kỹ thuật Dự án đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam đoạn qua địa phận thành phố Hà Nội	2.292	Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội	Quý IV/2028
3	Dự án: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, di dời công trình hạ tầng kỹ thuật Dự án đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam đoạn qua địa phận tỉnh Ninh Bình	5.768	Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình	Quý IV/2028
4	Dự án: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, di dời công trình hạ tầng kỹ thuật Dự án đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam đoạn qua địa phận tỉnh Thanh Hóa	7.585	Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa	Quý IV/2028
5	Dự án: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, di dời công trình hạ tầng kỹ thuật Dự án đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam đoạn qua địa phận tỉnh Nghệ An	5.733	Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An	Quý IV/2028
6	Dự án: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, di dời công trình hạ tầng kỹ thuật Dự án đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam đoạn qua địa phận tỉnh Hà Tĩnh	6.346	Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh	Quý IV/2028
7	Dự án: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, di dời công trình hạ tầng kỹ thuật Dự án đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam đoạn qua địa phận tỉnh Quảng Trị	17.380	Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị	Quý IV/2028
8	Dự án: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, di dời công trình hạ tầng kỹ thuật Dự án đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam đoạn qua địa phận thành phố Huế	6.355	Ủy ban nhân dân thành phố Huế	Quý IV/2028
9	Dự án: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, di dời công trình hạ tầng kỹ thuật Dự án đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam đoạn qua địa phận thành phố Đà Nẵng	20.209	Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng	Quý IV/2028
10	Dự án: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, di dời công trình hạ tầng kỹ thuật Dự án đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam đoạn qua địa phận tỉnh Quảng Ngãi	11.099	Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi	Quý IV/2028

STT	Các dự án độc lập	Sơ bộ Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Người quyết định đầu tư	Thời gian hoàn thành
11	<b>Dự án:</b> Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, di dời công trình hạ tầng kỹ thuật Dự án đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam đoạn qua địa phận tỉnh Gia Lai	10.310	Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai	Quý IV/2028
12	<b>Dự án:</b> Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, di dời công trình hạ tầng kỹ thuật Dự án đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam đoạn qua địa phận tỉnh Đắk Lắk	12.245	Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk	Quý IV/2028
13	<b>Dự án:</b> Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, di dời công trình hạ tầng kỹ thuật Dự án đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam đoạn qua địa phận tỉnh Khánh Hòa	8.627	Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa	Quý IV/2028
14	<b>Dự án:</b> Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, di dời công trình hạ tầng kỹ thuật Dự án đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam đoạn qua địa phận tỉnh Lâm Đồng	5.281	Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng	Quý IV/2028
15	<b>Dự án:</b> Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, di dời công trình hạ tầng kỹ thuật Dự án đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam đoạn qua địa phận tỉnh Đồng Nai	10.513	Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai	Quý IV/2028
16	<b>Dự án:</b> Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, di dời công trình hạ tầng kỹ thuật Dự án đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam đoạn qua địa phận thành phố Hồ Chí Minh	10.812	Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh	Quý IV/2028
17	<b>Dự án:</b> Di dời công trình điện lực có điện áp từ 110 kV trở lên Dự án đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam	10.920	Tập đoàn Điện lực Việt Nam	Quý IV/2028

**Ghi chú:**

- Sau khi Báo cáo nghiên cứu khả thi (Dự án) được phê duyệt, tiến độ trên có thể điều chỉnh trên cơ sở quy mô, tính chất kỹ thuật phức tạp, Bộ Xây dựng sẽ báo cáo Chính phủ.

- Các dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, di dời công trình hạ tầng kỹ thuật do địa phương thực hiện kể cả việc di dời công trình điện lực có điện áp từ 110kV trở lên không thuộc sở hữu của Tập đoàn Điện lực Việt Nam.



**Phụ lục II**

**PHỤ LỤC II CỦA CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐƯỜNG SẮT TỐC ĐỘ CAO TRÊN TRỤC BẮC - NAM**

*Nghị Quyết số 98/NQ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ*

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
I	Xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật	Các nội dung từ mục I.1-I.5 tại Phụ lục I của Nghị quyết số 106/NQ-CP đã hoàn thành <sup>1</sup> .				
II	Phát triển công nghiệp đường sắt và đào tạo nguồn nhân lực	Các nội dung từ mục II.2, mục II.3, mục II.4 tại Phụ lục I của Nghị quyết số 106/NQ-CP đã hoàn thành <sup>2</sup>				
1	Đề án phát triển công nghiệp đường sắt.	Bộ Công Thương	Bộ Xây dựng, Bộ Khoa học và Công nghệ và các Bộ, ngành, địa phương có liên quan	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển công nghiệp đường sắt	Quý II/2026	Điều chỉnh thời gian từ 30/6/2025 thành Quý II/2026
III	Tổ chức triển khai thực hiện	Nội dung mục III.1 tại Phụ lục I của Nghị quyết số 106/NQ-CP đã hoàn thành				
1	Rà soát, hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về đường sắt tốc độ cao.	Bộ Xây dựng	Bộ Khoa học và Công nghệ và các Bộ, ngành có liên quan	Danh mục tiêu chuẩn được phê duyệt trong quyết định phê duyệt dự án hoặc bằng văn bản riêng	Trước thời điểm phê duyệt dự án	Trong quá trình thực hiện dự án, danh mục tiêu chuẩn có thể được xem xét thay đổi, bổ sung theo đề nghị của Chủ đầu tư

<sup>1</sup> Nghị định số 123/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 quy định về thiết kế kỹ thuật tổng thể FEED; Nghị định số 67/2026/NĐ-CP ngày 04/3/2026 quy định chi tiết và biện pháp thi hành về thiết kế kỹ thuật tổng thể của dự án đầu tư xây dựng tuyến đường sắt quốc gia, tuyến đường sắt địa phương; Nghị định số 319/2025/NĐ-CP ngày 12/12/2025 hướng dẫn thực hiện công tác phát triển khoa học, công nghệ đường sắt và quy định chi tiết về việc nghiên cứu, ứng dụng, nhận chuyển giao công nghệ đối với các dự án đường sắt; Nghị định số 227/2025/NĐ-CP ngày 16/8/2025 hướng dẫn việc tạm sử dụng rừng và hoàn trả rừng để thi công công trình tạm phục vụ các dự án đường sắt; Nghị định số 04/2026/NĐ-CP ngày 10/01/2026 giao nhiệm vụ, đặt hàng và tiêu chí lựa chọn các tổ chức, doanh nghiệp Việt Nam cung cấp dịch vụ, hàng hóa công nghiệp đường sắt (gộp nhiệm vụ số 2 và nhiệm vụ số 5);

<sup>2</sup> Quyết định số 2230/QĐ-TTg ngày 19/10/2025; Quyết định số 2516/QĐ-BXD ngày 31/12/2025; Quyết định số 498/QĐ-TTg ngày 27/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt cơ cấu lại Tổng công ty Đường sắt Việt Nam

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
2	Lập, thẩm định, phê duyệt các dự án thành phần/dự án thành phần độc lập, dự án tổng thể và khởi công dự án.	Chủ đầu tư/ Bộ Xây dựng	Hội đồng thẩm định và các Bộ, ngành, địa phương có liên quan	Hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi	Từ Quý IV/2026 - Quý IV/2028	
3	Các địa phương, Tập đoàn Điện lực Việt Nam thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, di dời công trình hạ tầng kỹ thuật.	Ủy ban nhân dân các tỉnh có Dự án đi qua và Tập đoàn Điện lực Việt Nam	Bộ Xây dựng và các Bộ, ngành có liên quan	Bàn giao mặt bằng từng phần	Từ Quý I/2027 - Quý IV/2028	
4	Tham mưu bố trí nguồn vốn hàng năm để phát triển khoa học, công nghệ trong lĩnh vực đường sắt	Bộ Tài chính	Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Công thương, Bộ Xây dựng và các bộ, ngành có liên quan	Bố trí đủ vốn để thực hiện	Hàng năm	
5	Nghiên cứu phương án huy động vốn đầu tư để thực hiện Dự án, trong đó cần xác định rõ nhu cầu vốn, kế hoạch vốn, các loại nguồn vốn (ngân sách nhà nước, vốn đầu tư ngoài ngân sách nhà nước bao gồm vốn đầu tư xã hội ...) để có phương án, bố trí kế hoạch vốn phù hợp	Bộ Tài chính	Bộ Xây dựng	Bố trí đủ vốn để thực hiện	Hàng năm	Bộ Xây dựng xác định rõ nhu cầu vốn đầu tư nguồn ngân sách trung ương, cơ cấu nguồn vốn đầu tư (trong nước, ngoài nước)
6	Tham mưu bố trí vốn ngân sách trung ương cho các địa phương để thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư	Bộ Tài chính	Địa phương	Bố trí đủ vốn để thực hiện	Hàng năm	Các địa phương xác định nhu cầu vốn gửi Bộ Xây dựng tổng hợp gửi Bộ Tài chính báo cáo cấp có thẩm quyền bố trí vốn cho Dự án.
7	Tham mưu bố trí vốn ngân sách trung ương cho Tập đoàn Điện lực Việt	Bộ Tài chính	Tập đoàn Điện lực Việt Nam	Bố trí đủ vốn để	Hàng năm	Tập đoàn Điện lực Việt Nam

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
	Nam để thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư			thực hiện		xác định nhu cầu vốn gửi Bộ Xây dựng tổng hợp gửi Bộ Tài chính báo cáo cấp có thẩm quyền bố trí vốn cho Dự án
8	Rà soát quy hoạch điện bảo đảm nhu cầu sử dụng điện cho Dự án	Bộ Công Thương và các địa phương	Bộ Xây dựng	Đảm bảo đủ nguồn điện cung cấp phục vụ vận hành khai thác	Từ năm 2026 đến năm 2032	Theo tiến độ đầu tư xây dựng Dự án
9	Chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo quốc gia đặc biệt phục vụ phát triển công nghiệp đường sắt.	Bộ Công Thương	Bộ Xây dựng, Bộ Tài chính, Bộ Khoa học và Công nghệ	Kế hoạch, Chương trình hành động	Trình tháng 6/2026	Theo văn bản số 441/VPCP-KGVX ngày 13/1/2026
IV	<b>Phát triển đô thị theo định hướng phát triển giao thông công cộng (TOD)</b>					
1	Rà soát, điều chỉnh quy hoạch vùng phụ cận ga đường sắt, điều chỉnh các chỉ tiêu quy hoạch, kiến trúc, hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội (nếu cần) để triển khai dự án khai thác quỹ đất theo mô hình TOD	Các địa phương	Bộ Xây dựng, Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Khoa học và Công Nghệ	Các Quyết định phê duyệt, phê duyệt điều chỉnh quy hoạch	Từ năm 2025 - năm 2028	Theo kế hoạch của từng địa phương
2	Tổ chức triển khai thực hiện dự án phát triển vùng phụ cận ga đường sắt tốc độ cao theo mô hình TOD	Các địa phương	Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Tài chính, Bộ Xây dựng	Phát triển đô thị theo mô hình TOD	Từ năm 2026 đến năm 2032	Theo kế hoạch của từng địa phương

*Ghi chú: Sau khi Báo cáo nghiên cứu khả thi (Dự án) được phê duyệt, tiến độ trên có thể điều chỉnh trên cơ sở quy mô, tính chất kỹ thuật phức tạp, Bộ Xây dựng sẽ báo cáo Chính phủ.*